

Bản án số: **44/2019/DS - ST**
Ngày: 14/11/2019
V/v “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Minh Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Thuận**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Quân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 /11 /2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST - DS ngày 23/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 111/2019/QĐST- DS ngày 16/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Ngọc D**, sinh năm 1967. Địa chỉ: 259 đường Y, phường T, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: **Trung tâm Anh ngữ I**. Địa chỉ: 50 đường H, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng. Đại diện: Ông **Nguyễn Quang C**, sinh năm 1978. Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1976, Địa chỉ: 50 đường H, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 30/5/2019, bản tự khai, bản giải trình và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Ngô Thị Ngọc D trình bày:

Qua quan hệ quen biết do cùng đi chùa từ năm 2016 bà D có quen biết bà Ngô Thị T là kế toán của Trung tâm Anh ngữ I.

Sau khi thân thiết biết bà D có người thân ở Mỹ, bà T nói với bà D có thể bố trí cho bà D sang Mỹ cùng con trai để tham dự trại hè ở Mỹ, vì chồng bà T là ông Nguyễn Quang C là giám đốc Trung tâm Anh ngữ I, trung tâm có thể tổ chức cho học sinh người Việt Nam có thể đi trại hè ở Mỹ. Bà D đi cùng con nên sẽ được cấp Visa đi Mỹ. Khi đó bà T sẽ bố trí người cho bà D ở lại định cư Mỹ hợp pháp. Bà D tin bà T vì bà T là người ăn chay. Do tin lời bà T, bà D nộp tổng số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu*) thành 02 lần, ngày 02/4/2018 nộp 50.000.000đ, ngày 20/4/2018 nộp số tiền 70.000.000đ. Khi nộp tiền bà T là kế toán của Trung tâm có ghi biên lai của Trung tâm Anh ngữ I giao cho bà D với nội dung thu tiền là: Tiền học phí trại hè Mỹ 2018.

Bà D khẳng định không ký bất kì hợp đồng dịch vụ nào của Trung tâm, mà chỉ tin lời bà T nên nộp tiền dịch vụ để con trai bà và bà được đi trại hè ở Mỹ.

Bà D cung cấp tin nhắn về việc bà T hối thúc bà D nộp tiền để hoàn tất thủ tục để ngày 15/6/2018 đi Mỹ.

Bà D cũng cung cấp các thư của học viện Grace Christian tại Mỹ gửi lãnh sự quán Mỹ tại Việt Nam (do Trung tâm Anh ngữ I giao cho bà) về việc yêu cầu lãnh sự quán Mỹ tại Việt Nam cấp visa cho hai mẹ con bà đi Mỹ.

Theo bà D, chi phí hai mẹ con bà phải nộp cho Trung tâm Anh ngữ I là 5.500USD, tính sang tiền Việt Nam là 126.500.000đ nhưng bà T chỉ thu của bà 120.000.000đ. Ông C cho rằng 120.000.000đ trong đó bao gồm phí phỏng vấn, vé máy bay, phí dịch vụ bà D cho rằng lời khai của ông C mâu thuẫn với thư mời vì trong thư số tiền 5.500USD (mỗi người 2.750đ) chỉ là tiền chi phí cho trại hè tại Mỹ, chuyên chở địa phương, phí tồn ẩm thực, thù lao cho gia đình bảo trợ, không bao gồm vé máy bay đi về từ Việt Nam sang Mỹ và ngược lại.

Bà D còn cho rằng, về thời gian trong thư mời hoàn toàn mâu thuẫn: Ngày 11/7/2018 phỏng vấn xin visa nhưng ngày 14/7/2018 (sau 3 ngày) bà D cùng con trai phải có mặt tại Mỹ theo thư mời. Bà D và con trai đã không được cấp Visa đi Mỹ.

Do đó theo bà D Trung tâm Anh ngữ I gian dối trong việc đưa người đi trại hè ở Mỹ.

Bà Ngô Thị Ngọc D yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm Anh ngữ I do ông Nguyễn Quang C làm giám đốc phải trả cho bà Ngô Thị Ngọc D số tiền 135.600.000đ (*Một trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm ngàn đồng*), trong đó tiền gốc là 120.000.000đ, tiền lãi từ 20/4/2018 đến 20/5/2019 là 15.600.000đ theo Biên lai thu học phí bà Diệp nộp cho Trung tâm Anh ngữ I vào ngày 02/4/2018 và ngày 20/4/2018.

Bà D phản hồi ý kiến của Trung tâm Anh ngữ I do ông Nguyễn Quang C – chức vụ Giám đốc làm đại diện cho rằng đã thanh toán cho bà số tiền 120.000.000đ, và trung tâm Anh ngữ có cho bà mượn thêm số tiền 30.000.000đ, tổng cộng 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) như sau:

Bà xác nhận có viết giấy nhận tiền có nội dung nhận của ông Nguyễn Quang C số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) vào ngày 02/12/2018

nhưng không phải là số tiền mà Trung tâm Anh ngữ I trả lại cho bà do không thực hiện được dịch vụ đưa con trai bà đi trại hè ở Mỹ mà là một quan hệ khác.

Cụ thể theo bà D do quan hệ thân thiết giữa bà với bà T, khi biết bà có ý định định cư ở Mỹ và đang vay Ngân hàng, bà T cho rằng còn khoản nợ Ngân hàng sẽ không được cấp Visa đi Mỹ nên đề nghị với bà D để vợ chồng bà đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà D, vợ chồng bà sẽ thay bà D vay nợ Ngân hàng rồi đưa tiền cho bà D giải quyết công việc. Theo thỏa thuận đó giữa hai bên, bà D đã để bà T, ông C nhận chuyển đất và vay Ngân hàng 2.000.000.000đ (*Hai tỷ đồng*) trả nợ cho bà D. Nhưng ông C, bà T sau khi vay 2.000.000.000đ (*Hai tỷ đồng*) đã tắt toán hợp đồng tín dụng, tự ý mang sổ đỏ sang Ngân hàng khác để vay 3.000.000.000đ (*Ba tỷ đồng*). Bà D thấy ông C, bà T cố tình chiếm đoạt tài sản của bà nên có gặp ông C, bà T thương lượng, giải quyết. Ông C, bà T đã trả cho bà nhiều lần tiền nhưng chỉ là số tiền nhỏ nên không yêu cầu viết giấy. Đến khi trả số tiền lớn là 150.000.000đ thì ông có yêu cầu bà viết giấy nhận tiền. Bà có viết ở mặt sau tờ giấy của Ngân hàng mục đích là để sau này chứng minh bà đã nhận tiền trong vụ vợ chồng ông C, bà T vay dư ra 1.000.000.000đ (*Một tỉ đồng*). Vì lẽ đó, bà D khẳng định chưa nhận được 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) do Trung tâm Anh ngữ I trả lại cho bà về khoản hoàn lại phí của Trung tâm khi không thực hiện được dịch vụ.

Ngoài ra bà D cũng trình bày, ông C bà T còn làm đơn tại Công an thành phố Đà Nẵng và Công an quận Cẩm Lệ số tiền 150.000.000đ bà D nhận để chạy án cho bà T. Cùng một giấy nhận tiền nhưng ông C, bà T trình bày nhiều nội dung mâu thuẫn nhau hoàn toàn.

Ngày 10/9/2019, bà D rút yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 120.000.000đ là 15.600.000đ (*mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng*). Bà chỉ yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm Anh ngữ I trả lại cho bà số tiền đã nộp 02 lần là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*)

*Bị đơn, Trung tâm Anh ngữ I vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên đối chất mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Tại bản tự khai ngày 14/6/2019 gửi đến Tòa án theo đường bưu điện ông Nguyễn Quang C, giám đốc Trung tâm Anh ngữ I đại diện theo pháp luật của Trung tâm có nội dung như sau:

Trung tâm Anh ngữ I có tổ chức trại hè vào năm 2018, đồng thời Trung tâm cung cấp dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thủ tục du học cho các học sinh có nhu cầu. Tháng 4/2018 bà Ngô Thị Ngọc D có đến Trung tâm đề nghị tư vấn và hỗ trợ thực hiện thủ tục du học hè cho hai mẹ con bà đi trại hè Mỹ. Vì do nhiều áp lực trong cuộc sống nên bà D thường nhắn tin với lời lẽ khẩn thiết nhờ Trung tâm thực hiện giúp, nên Trung đã cung cấp dịch vụ trên cho mẹ con bà D.

Chi phí hai bên thống nhất thỏa thuận là : 120.000.000đ. Được đóng thành 02 đợt: Đợt 1: 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) và đợt 2: 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Quá trình phỏng vấn không đạt với lý do người phỏng vấn

“ Không chứng minh được họ sẽ trở về Việt Nam sau khi đi trại hè” theo Luật di trú của Mỹ. Thư từ chối với lý do hiện bà D đang giữ. Sau đó, bà D vẫn mong muốn được đi.

Vào ngày 02/12/2018 bà D yêu cầu Trung tâm trả lại cho bà số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) tiền nộp thì Trung tâm có ý kiến: 120.000.000đ là phí dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thủ tục du học theo hình thức trại hè. Việc bà D và con bà D phỏng vấn không đạt không phải là lỗi của Trung tâm. Trung tâm đã cung cấp và thực hiện dịch vụ của mình theo thỏa thuận. Việc quyết định có cấp Visa cho hai mẹ con bà D thuộc quyền quyết định của lãnh sự quán của Mỹ đóng ở Hà Nội. Cùng ngày bà D đã nhận lại 120.000.000đ, đồng thời mượn thêm của Trung tâm 30.000.000đ. Tổng cộng bà D viết giấy nhận tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) Trung tâm không cam kết hay thỏa thuận nếu bà D và con bà D được cấp Visa thì mới thu phí. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà D là không có căn cứ nên đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thông báo tố tụng nhưng Trung tâm Anh ngữ I vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên đối chất. Đến ngày 30/9/2019, Trung tâm Anh ngữ I có gửi đến Tòa án Đơn phản tố với nội dung: Trung tâm Anh ngữ I yêu cầu Tòa án giải quyết đối với bà Ngô Thị Ngọc D, sinh năm 1967, trú tại: 259 đường Y, phường T, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng về các yêu cầu sau:

- Trả cho Trung tâm số tiền 40.100.000đ về khoản phí cung ứng dịch vụ và bồi thường thiệt hại.

- Trả lại ông C số tiền 35.000.000đ (theo giấy biên nhận).

- Xử lý bà D theo quy định của pháp luật về tội vu khống, bôi nhọ, bịa đặt.

Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật, Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ tại 02 phiên hòa giải và 01 phiên đối chất, đã hết thời hạn chuẩn bị xét xử nên căn cứ vào khoản 3 Điều 200, Điều 202, khoản 1 Điều 194 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án không thụ lý yêu cầu phản tố này của Trung tâm Anh ngữ I. Trường hợp sau này các bên tham gia giao dịch có tranh chấp thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để giải quyết vẫn không làm mất quyền khởi kiện của đương sự.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Ngô Thị T không có bản khai tại Tòa án, vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên đối chất mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm: Việc Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình tham gia giải quyết vụ án tại Tòa án. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt lần hai đã

không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70 và Điều 72,73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị HĐXX xử: buộc Trung tâm Anh ngữ I trả cho bà Ngô Thị Ngọc D số tiền là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Án phí DS-ST Trung tâm Anh ngữ I phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn Trung tâm Anh ngữ I, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị T đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do và không thuộc trường hợp bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

***Về nội dung vụ án:** Do có nhu cầu đưa con trai đi tham dự trại hè ở Mỹ, và cũng do có quan hệ quen biết từ trước với bà T là kế toán đồng thời là vợ ông Nguyễn Quang C là giám đốc Trung tâm Anh ngữ I, bà Ngô Thị Ngọc D đã nộp hai lần tiền với tổng số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu*) thành 02 lần, ngày 02/4/2018 nộp 50.000.000đ, ngày 20/4/2018 nộp số tiền 70.000.000đ cho Trung tâm Anh ngữ I tại số 50 đường Hàm Nghi do ông Nguyễn Quang C là giám đốc - là đơn vị tổ chức cho học sinh đi trại hè ở Mỹ. Khi nộp tiền bà T kế toán trung tâm có ghi biên lai của Trung tâm Anh ngữ I giao cho bà D với nội dung thu tiền là : Tiền học phí trại hè Mỹ 2018.

Bà D khẳng định không ký bất kì hợp đồng dịch vụ nào của Trung tâm, mà chỉ tin lời bà T nên nộp tiền dịch vụ để con trai bà và bà được đi trại hè ở Mỹ.

Do Trung tâm Anh ngữ I không thực hiện được dịch vụ nên bà Ngô Thị Ngọc D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm Anh ngữ I phải trả cho bà số tiền 135.600.000đ (*Một trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm ngàn đồng*), trong đó tiền gốc là 120.000.000đ, tiền lãi từ 20/4/2018 đến 20/5/2019 là 15.600.000đ theo biên lai thu học phí bà D nộp cho Trung tâm Anh ngữ I vào ngày 02/4/2018 và ngày 20/4/2018.

Tuy nhiên, đến ngày 10/9/2019, bà D rút yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 120.000.000đ là 15.600.000đ (*mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng*). Bà chỉ yêu cầu

Trung tâm Anh ngữ I trả lại cho bà số tiền phí đã nộp 02 lần là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu*).

Theo bản khai gửi đến Tòa án, ông Nguyễn Quang C là giám đốc Trung tâm Anh ngữ I xác nhận có sự việc như lời trình bày của bà D, thừa nhận Trung tâm Anh ngữ I có thu của bà D tổng số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu*). Theo ông, 120.000.000đồng là phí dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thủ tục du học theo hình thức trại hè. Việc bà D và con bà D phỏng vấn không đạt không phải là lỗi của Trung tâm. Trung tâm đã cung cấp và thực hiện dịch vụ của mình theo thỏa thuận. Việc quyết định có cấp Visa cho 2 mẹ con bà D thuộc quyền quyết định của lãnh sự quán của Mỹ đóng ở Hà Nội. Cùng ngày Trung tâm đã cho bà D đã nhận lại 120.000.000đ, đồng thời cho bà mượn thêm của Trung tâm số tiền 30.000.000đ. Tổng cộng bà D viết giấy nhận tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu*). Trung tâm không cam kết hay thỏa thuận nếu bà D và con bà Diệp được cấp Visa thì mới thu phí. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà D là không có căn cứ nên đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D.

***Xét yêu cầu của bà Ngô Thị Ngọc D thì thấy:**

Trung tâm Anh ngữ I là đơn vị đã được Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 2698/QĐ –SGDDT ngày 17/8/2015 về việc cho phép chuyển đổi chủ sở hữu đối với Trung tâm Anh ngữ I.

Việc nguyên đơn bà Ngô Thị Ngọc D thỏa thuận nộp phí tại Trung tâm Anh ngữ I để đưa con đi trại hè ở Mỹ là hoàn toàn chính đáng. Mặc dù, đây là hợp đồng dịch vụ, tuy nhiên giữa các bên không thực hiện việc ký kết hợp đồng dịch vụ nhưng việc bà Diệp nộp phí và được kế toán của trung tâm Anh ngữ II là bà Ngô Thị T ghi 02 biên lai với nội dung thu tiền là: Tiền học phí trại hè Mỹ 2018 đã thể hiện hai bên thống nhất các nội dung trong việc thực hiện dịch vụ. Do đó, hợp đồng dịch vụ này giữa bà Ngô Thị Ngọc D và Trung tâm Anh ngữ I là hợp đồng phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được thừa nhận.

Mặc dù không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không cung cấp chứng cứ bảo vệ cho ý kiến của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự mà chỉ làm bản khai, giấy tờ kèm theo gồm 2 bản photo gồm: 01 bản tin nhắn photo và 01 giấy nhận nợ photo giữa bà D với ông Nguyễn Quang C.

Trung tâm Anh ngữ I cho rằng việc bà D và con bà D phỏng vấn không đạt không phải là lỗi của Trung tâm nên không đồng ý trả lại tiền phí cho bà D. Ông C giám đốc đại diện cho Trung tâm cho rằng 120.000.000đ là phí dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thủ tục du học theo hình thức trại hè, tuy nhiên trong 02 biên lai Trung tâm Anh ngữ I ghi cho bà D thì thể hiện nội dung : Tiền học phí trại hè Mỹ 2018. Do đó việc ông C cho rằng đây là phí dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thủ tục du học theo hình thức trại hè là không có căn cứ.

Cũng trong bản khai gửi đến Tòa án, Trung tâm Anh ngữ I xác nhận việc cùng ngày 02/12/2018 đã cho bà D đã nhận lại 120.000.000đ, đồng thời cho bà D

mượn thêm của Trung tâm số tiền 30.000.000đ. Tổng cộng bà D viết giấy nhận tiền của Trung tâm Anh ngữ ISEC 150.000.000đ.

Bà D trình bày xác nhận có nhận của ông Nguyễn Quang C số tiền 150.000.000đ từ một quan hệ pháp luật khác giữa cá nhân ông C và bà D. Không phải phát sinh từ quan hệ đòi tiền phí dịch vụ này.

Việc Trung tâm Anh ngữ I xác nhận đã cho bà D nhận lại số tiền phí mà bà D đã nộp thể hiện khi không thực hiện được dịch vụ như đã thỏa thuận, Trung tâm Anh ngữ I đồng ý với việc trả lại tiền phí cho người nộp. Giấy nhận tiền photo mà Trung tâm đã nộp kèm theo bản khai chỉ thể hiện có sự việc nhận tiền giữa cá nhân ông Nguyễn Quang C với bà Ngô Thị Ngọc D, không thể hiện có sự việc trả lại tiền phí đã nộp giữa Trung tâm Anh ngữ I với bà Ngô Thị Ngọc D. Việc Trung tâm Anh ngữ I cho rằng bà D đã nhận lại 120.000.000đ, đồng thời mượn thêm của Trung tâm 30.000.000đ là hoàn toàn không có căn cứ, HĐXX không chấp nhận. Việc bà Ngô Thị Ngọc D khởi kiện Trung tâm Anh ngữ I yêu cầu trả số tiền phí đã đóng 120.000.000đ, theo biên lai thu học phí bà D nộp cho Trung tâm Anh ngữ I vào các ngày 02/4/2018 và 20/4/2018 khi Trung tâm Anh ngữ I không thực hiện được dịch vụ đưa con bà đi trại hè ở Mỹ là hoàn toàn có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

Từ những phân tích ở trên, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc D, buộc Trung tâm Anh ngữ I phải trả cho bà Ngô Thị Ngọc D số tiền 120.000.000đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 513, 516, 519 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Trung tâm Anh ngữ ISEC phải chịu: $120.000.000đ \times 5\% = 6.000.000đ$ (Sáu triệu đồng) theo quy định Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 4 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 513, 516, 519 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Khoản 1 điều 35; Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc D đối với Trung tâm Anh ngữ I .

1. Buộc Trung tâm Anh ngữ I phải trả cho bà Ngô Thị Ngọc D số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) Trung tâm Anh ngữ I phải chịu.

Hoàn trả cho bà Ngô Thị Ngọc D số tiền tạm ứng án phí 3.390.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004779 ngày 30/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2019). Riêng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Minh Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

